

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KCB-QLCL&CĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

V/v hoàn thiện báo cáo
số liệu Đề án số 5628 lần 2

Kính gửi:

Thực hiện kế hoạch Đề án “Nâng cao năng lực khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt và dự phòng bệnh Răng miệng cộng đồng giai đoạn 2021-2030”. Để thu thập số liệu ban đầu cho các chỉ tiêu, nội dung hoạt động của Đề án. Ngày 30 tháng 11 năm 2022, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh đã có công văn số 1586/KCB-QLCL&CĐT gửi các đơn vị triển khai báo cáo số liệu thực trạng Răng Hàm Mặt trên địa bàn tỉnh thành, tại cơ sở RHM, yêu cầu hoàn thiện trước ngày 20.12.2022. Đến nay Cục QLKCB chưa nhận được số liệu RHM của các đơn vị (**Danh sách kèm theo**).

Cục Quản lý Khám, chữa bệnh yêu cầu Sở Y tế các tỉnh thành, Trường đại học, cao đẳng, Bệnh viện tuyến Trung ương khẩn trương hoàn thành báo cáo số liệu thực trạng Răng Hàm Mặt trên địa bàn tỉnh thành, tại cơ sở RHM với nội dung như sau:

1. Mẫu báo cáo số liệu thực trạng Răng Hàm Mặt (phụ lục gửi kèm theo)
2. Giao Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội hướng dẫn báo cáo số liệu cho đầu mối Sở Y tế và các đơn vị tại các tỉnh, thành phía Bắc và Bệnh viện RHM Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn báo cáo số liệu cho đầu mối Sở Y tế và các đơn vị các tỉnh, thành phía Nam.

Các đơn vị triển khai báo cáo số liệu thực trạng Răng Hàm Mặt (**văn bản báo cáo và báo cáo online trên phần mềm hệ thống**) hoàn thành trước ngày 15/03/2023.

Chi tiết xin liên hệ:

- Phía Bắc: BSCKII. Hạnh (0912643360); ThS Hoàng Anh 0985110486.
Email: chidaotuyen.bvrhm@gmail.com
 - Phía Nam: BSCKII.Tiến (0986054086); BS Khải 0982939994
- Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Văn Thuấn (để b/c);
- Lưu: VT, QLCL&CĐT.

**CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN 5628**

Lương Ngọc Khuê

Danh sách các đơn vị nhận công văn

(Ban hành kèm theo Công văn số: /KCB_QLCL&CDT ngày tháng năm 2023)

1. Các đơn vị chưa gửi văn bản báo cáo

TT	Tỉnh
I. Sở Y tế	
1	Bắc Ninh
2	Cao Bằng
3	Hà Giang
4	Hà Nam
5	Hà Tĩnh
6	Hải Dương
7	Hải Phòng
8	Hòa Bình
9	Hung Yên
10	Lai Châu
11	Lạng Sơn
12	Nam Định
13	Nghệ An
14	Ninh Bình
15	Quảng Bình
16	Quảng Ninh
17	Quảng Trị
18	Sơn La
19	Thái Bình
20	Thừa Thiên Huế
21	Yên Bái
22	Quảng Ngãi
23	Bình Định
24	Khánh Hoà
25	Ninh Thuận
26	Bình Thuận

27	Gia Lai
28	Đắc Nông
29	Lâm Đồng
30	TP Hồ Chí Minh
31	Bình Dương
32	Đồng Nai
33	Tây Ninh
34	An Giang
35	Bạc Liêu
36	Bến Tre
37	Cà Mau
38	Cần Thơ
39	Đồng Tháp
40	Hậu Giang
41	Kiên Giang
42	Sóc Trăng
43	Tiền Giang
44	Trà Vinh

II. Bệnh viện Trung ương và Bệnh viện Bộ Ngành

1	Bệnh viện Bạch Mai
2	Bệnh viện E
3	Bệnh viện TW Quân đội 108
4	Bệnh viện quân y 103
5	Bệnh viện Lão Khoa TW
6	Bệnh viện Nội tiết TW
7	Bệnh viện 354
8	Bệnh viện Nhiệt đới TW
9	Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công an
10	Bệnh viện 198 Bộ Công an
11	Bệnh viện Bộ Giao thông
12	Bệnh viện Bộ Nông nghiệp

13	Bệnh viện Bộ xây dựng
14	Bệnh viện Thống Nhất
15	Bệnh viện Chợ Rẫy
16	Bệnh viện Đa khoa TƯ Cần Thơ
17	BV Phong Da Liễu Quy Hòa
III. Cơ sở đào tạo	
18	Trường Đại học Y dược Thái Nguyên
19	Trường Đại học Y dược Huế
20	Trường Đại học Y dược Hải Phòng
21	Trường Đại học Y dược - ĐHQGHN
22	Trường đại học kinh doanh và công nghệ Hà Nội
23	Trường đại học kỹ thuật Hải Dương
24	Trường đại học điều dưỡng Nam Định
25	Đại học Y dược TP.HCM
26	Trường ĐH Quốc tế Hồng Bàng
27	Trường ĐH Văn Lang
28	Trường Đại học Y dược - ĐHQGTPHCM
29	Trường ĐH Trà Vinh
30	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
31	Trường Đại Học Công Nghệ Sài Gòn
32	Đại Học Dân Lập Duy Tân
33	Trường Đại học Võ Trường Toản
34	Trường Đại học Y Tây Nguyên
35	Đại học Kỹ thuật Y dược Đà Nẵng

2. Các đơn vị chưa thực hiện báo cáo online trên hệ thống

TT	Tỉnh
I. Sở Y tế	
1	Bắc Giang
2	Hà Nam
3	Hải Dương
4	Hòa Bình
5	Lạng Sơn
6	Lào Cai
7	Phú Thọ
8	Quảng Bình
9	Quảng Trị
10	Sơn La
11	Thái Bình
12	Thái Nguyên
13	Thanh Hóa
14	Tuyên Quang
15	Yên Bái
16	Quảng Nam
17	Quảng Ngãi
18	Bình Định
19	Phú Yên
20	Khánh Hòa
21	Bình Thuận
22	Kon Tum
23	Gia Lai
24	Đắk Lắk
25	Đắk Nông
26	Lâm Đồng

27	TP Hồ Chí Minh
28	Bình Dương
29	Bình Phước
30	Đồng Nai
31	Tây Ninh
32	Bạc Liêu
33	Cà Mau
34	Cần Thơ
35	Đồng Tháp
36	Hậu Giang
37	Kiên Giang
38	Sóc Trăng
39	Tiền Giang
40	Trà Vinh
41	Vĩnh Long

II. Bệnh viện Trung ương và Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế

1	Trung tâm RHM, Bệnh viện TW Huế
2	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức
3	Bệnh viện Bạch Mai
4	Bệnh viện E
5	Bệnh viện TW Quân đội 108
6	Bệnh viện quân y 103
7	Bệnh viện Lão Khoa TW
8	Bệnh viện Nội tiết TW
9	Bệnh viện 354
10	Bệnh viện Nhiệt đới TW
11	Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công an
12	Bệnh viện 198 Bộ Công an
13	Bệnh viện Bộ Giao thông
14	Bệnh viện Bộ Nông nghiệp

15	Bệnh viện Bộ xây dựng
16	BV Răng Hàm Mặt TW TP.HCM
17	Bệnh viện Thống Nhất
18	Bệnh viện Chợ Rẫy
19	Bệnh viện Đa khoa TỰ Cần Thơ
20	BV Phong Da Liễu Quy Hòa
III. Cơ sở đào tạo	
1	Trường Đại học Y dược Thái Nguyên
2	Trường Đại học Y dược Hải Phòng
3	Trường Đại học Y dược - ĐHQGHN
4	Trường đại học kinh doanh và công nghệ Hà Nội
5	Trường đại học kỹ thuật Hải Dương
6	Trường đại học điều dưỡng Nam Định
7	Đại học Y dược TP.HCM
8	Trường ĐH Quốc tế Hồng Bàng
9	Trường ĐH Văn Lang
10	Trường Đại học Y dược - ĐHQGTPHCM
11	Trường ĐH Trà Vinh
12	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
13	Trường Đại Học Công Nghệ Sài Gòn
14	Đại Học Dân Lập Duy Tân
15	Trường Đại học Võ Trường Toản
16	Trường Đại học Y Tây Nguyên
17	Đại học Kỹ thuật Y dược Đà Nẵng